

Đồng Hới, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 124/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP K (T); địa chỉ: Số 06 Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị N - chức vụ: Giám đốc xử lý nợ; người được ủy quyền lại: Ông Bùi Minh H, ông Đỗ Ngọc Đ – Cán bộ xử lý nợ; địa chỉ: Tầng 23, tòa nhà Văn phòng T, số 119 T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm: 1977 và anh Cao Thanh B, sinh năm: 1970; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 2, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: Số nhà 82, đường H, TDP 2, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty Cổ phần tập đoàn N; đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Minh H - Tổng Giám đốc; địa chỉ: Tầng 11, Tòa G, số 36 H, phường Ô, quận Đ, thành phố Hà Nội; đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Linh G – Nhân viên Ban kinh doanh; địa chỉ: TDP P, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và tiền lãi:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số HTH202291673006/HĐTD; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: HTH2022911673006/01 ngày 07/06/2022 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP K với chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B , tính đến hết ngày 17/9/2024, chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP K tổng số tiền là: 5.833.777.744 đồng, bao gồm: Nợ gốc: 5.138.408.599 đồng; Lãi trong hạn: 670.925.867 đồng; Lãi quá hạn chưa trả: 24.443.278 đồng.

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B cam kết trả hết toàn bộ nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 17/9/2024 cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền là 5.833.777.744 đồng, bao gồm: Nợ gốc: 5.138.408.599 đồng; Lãi trong hạn: 670.925.867 đồng; Lãi quá hạn chưa trả: 24.443.278 đồng, chậm nhất đến hết ngày 25/11/2024.

Kể từ ngày 18/9/2024, chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số HTH202291673006/HĐTD; Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: HTH2022911673006/01 ngày 07/06/2022 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi, lãi phát sinh cho Ngân hàng TMCP K mà các bên đã ký kết.

2.3. Xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tổ chức thi hành án xử lý tài sản bảo đảm cho Ngân hàng TMCP K là:

- Quyền tài sản là Quyền sử dụng đất và nhà hình thành trong tương lai phát sinh từ Hợp Đồng Mua Bán số LK168/HĐMB/BN2/MKG ký ngày 26/04/2022 giữa Doanh nghiệp kinh Doanh Bất động sản là Công ty Cổ phần tập đoàn N với bà Lê Thị H về việc mua bán Nhà Ở số: LK168 thuộc Dự án Khu đô thị Bảo Ninh 2 tại địa chỉ: Xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại Hợp đồng thế chấp (Tài sản bảo đảm là Quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán bất động sản) số: HTH202291673006/HĐTC ngày 20/6/2022, được đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 27/6/2022 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP K thì Ngân hàng TMCP K có quyền yêu cầu Chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B tiếp tục trả hết số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP K.

3. Về chi phí tố tụng:

Các bên đương sự thỏa thuận bị đơn chịu 8.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP K số tiền 8.000.000 đồng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 56.835.000 đồng (Năm mươi sáu triệu, tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23 số: 0001327 ngày 24/7/2024.

- Chị Lê Thị H và anh Cao Thanh B thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 56.916.888 đồng (Năm mươi sáu triệu, chín trăm mười sáu nghìn, tám trăm tám mươi tám đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ